TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**
Số: **546/2020**/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 23 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 547/2020/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Lương Anh T, sinh năm 1984

HKTT: Thôn V, xã H, huyện A, thành phố H.

Nơi ở: phường M, quận L, thành phố H.

- Chị Phạm Thị L, sinh năm 1991

HKTT: Thôn V, xã H, huyện A, thành phố H.

Nơi ở: phường M, quận L, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Anh T và chị Phạm Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 88/2015, quyển số 01/2014 ngày 14/12/2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không đồng nhất quan điểm sống, không có sự chia sẻ cùng nhau, vợ chồng sống không hạnh Phc, mục đích hôn

nhân không đạt được. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng cả anh T và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- *Về con chung*: Anh T và chị L có 01 con chung là Lương Minh Ph, sinh ngày 29/5/2017. Anh, chị thỏa thuận giao cháu Ph cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2021 cho đến khi có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Anh T có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh T, chị L xác định không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh T, chị L cùng thống nhất anh T sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét anh Lương Anh T và chị Phạm Thị L thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 15/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Lương Anh T và chị Phạm Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh T và chị L có 01 con chung là Lương Minh Ph, sinh ngày 29/5/2017. Giao cháu Lương Minh Ph cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Anh T có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T, chị L xác định không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Anh T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AA/2018/0021083 ngày 14/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Nam Hồng, H.Đông Anh, TP.Hà Nội (GCNKH số 88/2015, Quyển số 01/2014 ngày 14/12/2015);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh